

# NHẬN THỨC CỦA GIỚI NGHIÊN CỨU VỀ THỂ CHẾ CHÍNH TRỊ CỦA CÁC NHÀ NƯỚC THỜI CỔ - TRUNG ĐẠI Ở MIỀN TRUNG VIỆT NAM

Đồng Thành Danh\*

## 1. Dẫn nhập

Những thể chế chính trị của các nhà nước thời cổ - trung đại ở miền Trung Việt Nam vẫn chưa được nhận thức một cách đầy đủ hay trở thành một đối tượng nghiên cứu nghiêm túc trên bình diện học thuật. Thể chế chính trị của khu vực này vốn chỉ được nhìn nhận một cách tương đối, bắt đầu từ thể chế Đàng Trong, một thực thể vốn chỉ hình thành khoảng 500 năm, kể từ khi Nguyễn Hoàng rời đất Bắc di chuyển về phương nam nhận lãnh trách nhiệm Trấn thủ Thuận - Quảng năm 1558.<sup>(1)</sup> Nhưng nếu ta chỉ nhận thức về lịch sử miền Trung và thể chế chính trị của khu vực này bắt đầu từ thời điểm ấy, thì ta sẽ bỏ cả một khoảng trống lịch sử kéo dài hàng ngàn năm trước đó. Vậy thì lý do gì khiến chúng ta vẫn hình dung ý niệm về thể chế chính trị của miền Trung bắt đầu từ thực thể xứ Đàng Trong chứ không phải là xa hơn thế nữa? Phải chăng chỉ vì những thể chế chính trị trước đó, không phải là do người Việt tạo nên?

Nhưng dù lý do là gì đi nữa, những ý niệm này là chưa hoàn chỉnh, bởi vì như bất kỳ một chuyên khảo nào nghiên cứu về xứ Đàng Trong, các học giả không thể bỏ qua những tiền đề hình thành khu vực này cũng như bản chất chính trị của thực thể ấy trong suốt thời kỳ chúa Nguyễn. Trong những nghiên cứu đó, bằng cách này hay cách khác, trực tiếp hay gián tiếp những yếu tố liên quan đến vương quốc Champa<sup>(2)</sup> cổ vẫn luôn được nhắc đến như những di sản mà từ đó người Việt thừa hưởng để xây dựng nên các đặc thù của xứ Đàng Trong, trong đó có cả những thiết chế chính trị.<sup>(3)</sup> Đó là những thiết chế được manh nha từ thời kỳ hình thành các nhà nước tiền Champa, được củng cố trong suốt thời kỳ tồn tại của vương quốc Champa, được tiếp thu và vận dụng linh hoạt dưới thời kỳ các chúa Nguyễn.

Trong tinh thần đó, để có thể nhận thức tường tận các thể chế chính trị đã từng tồn tại ở miền Trung Việt Nam trong lịch sử, thiết nghĩ những nghiên cứu học thuật hiện nay không nên chỉ dừng lại ở thể chế Đàng Trong thời chúa Nguyễn, mà lùi xa hơn đến thể chế chính trị Champa trong quá khứ. Bài viết này sẽ không đi sâu vào phân tích các đặc thù của thể chế ấy, nhưng điểm lại những quan điểm của giới

\* Trung tâm Nghiên cứu Văn hóa Chăm Ninh Thuận.

học thuật trong quá trình nghiên cứu về thể chế chính trị của vương quốc Champa, một vương quốc đã đóng vai trò quan trọng trong việc hình thành tiến trình lịch sử Việt Nam. Và biết đâu từ đó, ta có thể hiểu biết hơn về những đặc trưng của thể chế chính trị miền Trung trong suốt cả tiến trình lịch sử từ cổ đại đến trung đại.

## 2. Những quan điểm tranh luận về thể chế chính trị của Champa

Những nghiên cứu đầu tiên về thể chế chính trị của vương quốc Champa bắt đầu từ những tranh luận về chính thể tập quyền hay liên bang của vương quốc này. Nhưng ít ai biết rằng nguồn gốc của những tranh luận này lại bắt nguồn từ những tài liệu sơ cấp khác nhau mà các nhà Champa học tiếp cận, có thể kể ra ba nhóm tư liệu chính: các bia ký viết bằng chữ Phạn và chữ Chăm cổ;<sup>(4)</sup> các biên niên sử của Trung Hoa và Việt Nam có đề cập đến Champa;<sup>(5)</sup> các thư tịch cổ bằng giấy hoặc lá buông của người Chăm viết bằng chữ Chăm đương đại hiện được lưu giữ trong các gia đình người Chăm hoặc được lưu trữ tại các bảo tàng, thư viện trong và ngoài nước.<sup>(6)</sup>

Étienne Aymonier là một trong những nhà Champa học đầu tiên đã có những tiếp cận và đối sánh giữa các nguồn tư liệu như văn bia và thư tịch Chăm để nghiên cứu về lịch sử, văn hóa, ngôn ngữ của người Chăm. Tác phẩm đáng chú ý của ông là một chuyên khảo đầy đủ về biên niên sử hoàng gia Chăm, một tư liệu lịch sử nằm trong nhóm thư tịch chép tay của người Chăm.<sup>(7)</sup> Trong công trình này, khi đối chiếu với các nguồn tư liệu từ bia ký hay các biên niên sử của Trung Hoa, Đại Việt, Aymonier nhận thấy những sai lệch về niên đại trị vì của các vị vua Champa, từ đó ông cho rằng những tư liệu này chỉ mang tính chất huyền sử chứ không hề có giá trị về mặt lịch sử.<sup>(8)</sup>

Mười lăm năm sau đó, năm 1905, trong một bài viết đăng trên tập san của trường Viễn Đông Bác cổ, E. Durand<sup>(9)</sup> lại đưa ra những quan điểm ngược lại về biên niên sử Chăm. Ông cho rằng những biên niên sử này là có giá trị về mặt lịch sử, vì nó không ghi nhận gia phả của các vị vua đóng đô ở phía bắc Champa như các bia ký hay văn bản Trung Hoa và Đại Việt, ngược lại, những văn bản này chỉ ghi nhận danh sách các vị vua đóng đô ở phía nam, thuộc vùng Panduranga (tức Ninh Thuận, Bình Thuận ngày nay).<sup>(10)</sup> Nếu giả thuyết của E. Durand là chính xác, thì trong thực tế có đến hai vương triều Champa trong lịch sử: một đóng đô ở phía bắc, một đóng đô ở phía nam, và quan điểm này cần phải được xem xét hay đặt câu hỏi một cách nghiêm túc: *phải chăng Champa là một vương quốc có hai chính thể khác biệt?*

Tiếc thay, những công trình sau đó về lịch sử Champa, không hề đề ý đến câu hỏi này, để rồi lại đi vào lối mòn của Aymonier. Năm 1928, G. Maspero xuất bản một công trình nghiên cứu về Champa nhưng chỉ dựa vào các văn bia và biên niên

sử của Trung Hoa, Đại Việt, chứ không hề sử dụng các thư tịch Chăm, trong đó có biên niên sử hoàng gia Chăm, cũng không đề ý đến giả thuyết mà Durand đã nêu ra.<sup>(11)</sup> Cũng vì thế, Maspero chỉ đề cập đến lịch sử Champa thông qua các vương triều đóng đô ở phía bắc, mà không hề nhắc đến sự tồn tại của một triều đình khác ở phía nam Champa, cũng không hề quan tâm đến việc có hay không một chính thể liên bang hay liên hiệp nhiều tiểu quốc của Champa, mà chỉ xem vương quốc này là một quốc gia thống nhất, theo thể chế tập quyền như Trung Hoa hay Đại Việt. Có chăng ông chỉ nhắc đến các địa hạt thuộc vương quốc Champa như Amaravati, Vijaya, Panduranga.<sup>(12)</sup>

Năm 1965, một công trình lịch sử nữa của Champa được xuất bản bởi Dohamide và Dorohiem.<sup>(13)</sup> Nhưng dường như, hai tác giả của công trình này, cũng không hề quan tâm đến giả thuyết của Durand, ngược lại họ đi theo quan điểm của Aymonier, tức là chỉ xem biên niên sử hoàng gia Chăm như là những văn bản không có giá trị lịch sử, theo như cách nói của họ: “...*nội dung của các câu chuyện cổ [các biên niên sử hoàng gia Chăm]... cũng tùy thuộc vào hứng khởi, trí tưởng tượng, khiến hậu thế khó mà vịn vào đó để tìm sự thật... lắm lúc được tô thêm ít huyền thoại...*”.<sup>(14)</sup> Cũng chính vì vậy, như Maspero, hai tác giả này chỉ khắc họa lịch sử Champa như một vương quốc với một triều đình duy nhất, không hề đề cập đến một triều đình khác ở phía nam, hay nói cách khác, hai tác giả này cũng xem Champa như một quốc gia có chính thể tập quyền.

Năm 1978, Po Dharma, xem xét nghiêm túc giả thuyết của Durand, tiến hành nghiên cứu một cách đầy đủ và toàn diện về các biên niên sử hoàng gia Chăm, và đi đến kết luận rằng các văn bản này là có giá trị về mặt lịch sử, nhưng sở dĩ nó không trùng khớp với niên đại của các vị vua ở bắc Champa vì nó chỉ là danh sách các vị vua của Panduranga ở phía nam, do đó ông gọi tên các văn bản này là *Biên niên sử hoàng gia Panduranga*.<sup>(15)</sup> Trên cơ sở này, Po Dharma lập luận, trong một công trình được xuất bản sau đó, Champa có đến hai tiểu quốc là Vijaya và Panduranga, Vijaya thì thất thủ sau năm 1471, trong khi Panduranga vẫn tồn tại cho đến tận năm 1832.<sup>(16)</sup> Sau đó không lâu, trong một hội thảo quốc tế về Champa, Po Dharma tiếp tục phát triển ý tưởng này và đi đến khẳng định *Champa là một quốc gia theo thể chế liên bang* bao gồm 5 tiểu quốc Indrapura, Amaravati, Vijaya, Kauthara và Panduranga.<sup>(17)</sup>

Những công bố của Po Dharma, đánh dấu một sự thay đổi đáng kể trong nhận thức về thể chế chính trị của vương quốc Champa, trường phái “xét lại” (revisionist), theo cách gọi của Bruce M. Lockhart,<sup>(18)</sup> đã giành được sự chấp nhận của các nhà Champa học về sau. Kể từ đó, vương quốc Champa không còn được xem như một quốc gia thống nhất với chế độ quân chủ tập quyền như Trung Hoa hay Đại Việt nữa, thay vào đó nó được thừa nhận là một quốc gia liên bang, bao gồm 5 tiểu quốc Indrapura (Quảng Bình, Quảng Trị ngày nay), Amaravati (Thừa

Thiên, Quảng Nam), Vijaya (Quảng Ngãi, Bình Định), Kauthara (Phú Yên, Khánh Hòa) và Panduranga (Ninh Thuận, Bình Thuận). Trong đó có một tiểu quốc giữ vai trò chủ đạo (trước thế kỷ thứ X là Amaravati, từ thế kỷ X - XV là tiểu quốc Vijaya), vua của tiểu quốc đó cũng chính là vua của liên bang, thường được gọi là Rajadiraja (vua của các vị vua).<sup>(19)</sup>

Tuy nhiên, cho đến tận những năm gần đây, cuộc tranh luận về việc Champa thật sự có theo thể chế liên bang hoặc liên hiệp vẫn còn tiếp diễn. Năm 2004, trong một chuyên khảo về lịch sử Champa, Giáo sư Lương Ninh đặt nghi vấn về thể chế này, với kết luận: “*nếu đem áp dụng [lý thuyết Mandala tức liên bang] ở đây [Champa], tôi chỉ tán đồng một nửa*”,<sup>(20)</sup> quan điểm này nhanh chóng vấp phải sự phản ứng của một số học giả, M. S. Bertrand, đã viết bài phản biện cuốn sách của Lương Ninh trong đó có phản bác quan điểm này.<sup>(21)</sup> Hay gần đây hơn là những tranh luận về thể chế chính trị của Champa xung quanh bài trao đổi của Lâm Thị Mỹ Dung với nhà nghiên cứu Nguyễn Hữu Thông.<sup>(22)</sup>

### 3. Những quan điểm và giả thuyết về thể chế liên bang của Champa

Một khi quan điểm về một Champa theo thể chế liên bang đã được chấp nhận rộng rãi trong giới nghiên cứu, thì các học giả lại đi vào xem xét bản chất của thể chế này trong suốt tiến trình lịch sử Champa. Các nhà Champa học muốn lý giải xem thể chế liên bang này vận hành như thế nào? Điều gì tác động đến cách vận hành của hệ thống đó? Vai trò của chính quyền trung ương và các tiểu quốc, cũng như mối quan hệ của chúng, trong hệ thống liên bang hay những đặc trưng của thể chế liên bang ở Champa.... Nhiều câu hỏi, nhiều vấn đề đã đặt ra và lôi cuốn giới học giả vào những cuộc truy tìm lời giải, chính trong tinh thần đó, những công trình, bài viết nghiên cứu về liên bang Champa ngày một xuất hiện nhiều trên các diễn đàn khoa học, nhất là ở trong nước.

Từ những năm 70 - 80 của thế kỷ XX, cùng với sự phát triển về quan điểm liên bang trong thể chế chính trị của Champa, những nhà nghiên cứu về mô hình các nhà nước Đông Nam Á thời cổ đã phát triển nhiều lý thuyết mang tính bước ngoặt, mà các học giả về sau khi nghiên cứu về thể chế chính trị của Champa sẽ tiếp thu. Đó là các mô hình về đặc trưng và bản chất của những nhà nước Đông Nam Á thời cổ - trung đại. Nổi bật trong các mô hình đó là mô hình “*chính thể ngân hà*” của Tambiah,<sup>(23)</sup> mô hình *Mandala*<sup>(24)</sup> do O.W. Wolters đề xuất, hay mô hình “*không gian văn hóa - chính trị quần đảo*” của Keith Taylor,<sup>(25)</sup> trong số đó mô hình Mandala được đông đảo các nhà nghiên cứu về nền chính trị Champa áp dụng.<sup>(26)</sup>

Trần Kỳ Phương, có thể, là người đầu tiên công bố những quan điểm về sự hình thành, cấu trúc và cách thức tổ chức của từng tiểu quốc thuộc liên bang Champa. Trong một công bố năm 1991, Trần Kỳ Phương và đồng sự đã nêu giả

định rằng, mỗi tiểu quốc trong vương quốc Champa có thể được hình thành dựa vào năm yếu tố phong thủy như: 1) Núi thiêng, tượng trưng thần Siva; 2) Sông thiêng, tượng trưng nữ thần Ganga vợ thần Siva; 3) Cửa biển thiêng; nơi giao dịch buôn bán, trung tâm hải thương; 4) Thành phố thiêng, nơi cư ngụ của vua và hoàng tộc, trung tâm vương quyền; 5) Đất thiêng, nơi thờ tự thần linh và tổ tiên, trung tâm thần quyền. Theo đó, tiểu quốc Amaravati ở vùng Quảng Nam được hình thành dựa trên những yếu tố sau: Núi thiêng là Mahaparvata hay núi Mỹ Sơn/Răng Mèo; Sông thiêng là sông Thu Bồn; Cửa biển thiêng là cửa Đại Chiêm/Hội An; Thành phố thiêng là Simhapura/Thành Sur Tũ tại Trà Kiệu; Đất thiêng là khu đền thờ Srisanabhadresvara tại Mỹ Sơn. Ranh giới của mỗi Mandala có lẽ được ấn định bởi những ngọn đồi, nhưng đây chỉ là ranh giới có tính chất tượng trưng vì đất đai được cai quản bởi thần linh.<sup>(27)</sup>

Giáo sư Trần Quốc Vượng, cùng thời gian đó, cũng đã công bố những nghiên cứu liên quan đến thể chế liên bang của Champa. Theo ông khi chấp nhận Champa như một Mandala thì một “vùng”, một “tiểu quốc” ở Champa sẽ được quy hoạch theo mô hình: Núi (nơi đặt thánh địa) - đồng bằng (nơi đặt thành thị) - duyên hải (nơi đặt cảng thị) - đảo ven bờ (cũng giữ vai trò thương mại) tất cả được phân bố theo một trục sông chảy từ núi ra biển theo hướng tây - đông. Lấy ví dụ, ở Quảng Nam: thánh địa Mỹ Sơn ở Núi Chúa - thành Trà Kiệu ở đồng bằng - cảng Hội An ở ven biển - xa hơn là đảo Cù Lao Chàm, 4 yếu tố này đều quy hoạch theo trục sông Thu Bồn, kết nối núi và biển. GS Trần Quốc Vượng, sau đó tiếp tục mở rộng vùng khảo sát để phát triển giả thuyết của mình khắp miền Trung với các mô hình tương tự mà ông nêu ra là ở Quảng Bình, Quảng Trị, Thừa Thiên Huế, Bình Định, Khánh Hòa và Đồng Nai... Tuy nhiên, việc áp dụng giả thuyết này trong trường hợp tiểu quốc Panduranga vẫn chưa được ông nhắc đến và được xem như một khác biệt.<sup>(28)</sup>

Một nghiên cứu khác cũng rất đáng chú ý liên quan đến thể chế Mandala Champa của Giáo sư Momoki Shiro, đó là bài viết liên quan đến thể chế liên bang của Champa thông qua việc tham chiếu các nguồn thư tịch của Trung Hoa liên quan đến vương quốc này. Khi dẫn các nguồn tài liệu của Trung Hoa, Giáo sư cho rằng Champa có ít nhất hơn 10 nước lớn nhỏ như Xinzhou, Jiuzhou, Wuli, Rili, Yueli, Weirui, Bintonglong, Wumaba, Longrong, Puluowuliang, Baopiqi... Do vậy, theo Giáo sư Shiro, khái niệm về một liên bang Champa bao gồm 4 hoặc 5 tiểu quốc được đề xuất bởi Po Dharma và được nhiều học giả tiếp nối cần phải được đánh giá lại.<sup>(29)</sup>

Mặt khác, khi nghiên cứu về thể chế chính trị của nhà nước liên bang Champa, các học giả cũng quan tâm đến một mô hình cấu thành và vận hành của các tiểu quốc trong liên bang này, đó là mô hình “*hệ thống trao đổi ven sông/ riverine exchange*”

*network*” của B. Bronson.<sup>(30)</sup> Trần Kỳ Phương là người đầu tiên áp dụng mô hình này vào trường hợp cụ thể của sông Thu Bồn chảy qua Quảng Nam. Dòng sông này được xem như một cầu nối từ vùng cao của tỉnh nơi có đông đảo người Cơ Tu bản địa cư trú đến vùng đồng bằng, đổ ra Cửa Đại, nơi có cảng thị Đại Chiêm hoặc xa hơn nữa ra đến Cù Lao Chàm. Từ đây, hàng hóa từ vùng cao xuống tận đồng bằng sẽ được đưa vào hệ thống mậu dịch khu vực và quốc tế. Điều này khiến cho sông Thu Bồn trở thành một trục lộ quan trọng không chỉ trong hoạt động thương mại và liên kết vùng, mà còn góp phần cấu thành tiểu quốc Amaravati, trở thành điển hình cho hệ thống trao đổi ven sông trong lịch sử Champa.<sup>(31)</sup>

Tiếp đến, W. Southworth cũng áp dụng mô hình “hệ thống trao đổi ven sông” vào trường hợp nghiên cứu không chỉ từ dòng sông Thu Bồn, mà còn bước đầu gợi mở việc áp dụng mô hình này với cả miền Trung Việt Nam. Khác với Trần Kỳ Phương và nhiều nhà nghiên cứu khác sau này, việc áp dụng mô hình trao đổi ven sông vào trường hợp Champa của Southworth chủ yếu tham chiếu các tư liệu về khảo cổ học từ thời Sa Huỳnh cho đến các phế tích, đền đài, bia ký, thành lũy ở khắp miền Trung Việt Nam hiện nay như thành Trà Kiệu (Quảng Nam), phế tích đền tháp Po Dam (Bình Thuận), bia ký Chợ Dinh (Phú Yên)... Tất nhiên những nghiên cứu này chỉ mang tính gợi mở bước đầu, chứ chưa áp dụng mô hình của Bronson vào một trường hợp cụ thể nào như Trần Kỳ Phương (trước đó) hay Đỗ Trường Giang (sau này).<sup>(32)</sup>

Đỗ Trường Giang đã áp dụng mô hình trao đổi ven sông này với trường hợp dòng Sông Côn chảy qua Bình Định. Theo Đỗ Trường Giang dòng sông này bắt nguồn từ Bắc Tây Nguyên, nó chảy qua các làng mạc, vùng đồi trung du và đồng bằng trù phú, cuối cùng đổ ra biển ở vịnh Thị Nại, nơi có một thương cảng sầm uất. Như vậy, cũng như sông Thu Bồn ở phía bắc, Sông Côn giữ vai trò nối kết các bản làng trên cao nguyên qua vùng đồng bằng ra đến thương cảng Thị Nại để từ đó tham gia vào hệ thống thương mại. Vì lẽ đó, dòng sông này trở thành một trục lộ then chốt cấu thành tiểu quốc Vijaya, một trong những tiểu quốc giữ vai trò chủ đạo trong Mandala Champa.<sup>(33)</sup>

Gần đây, Nguyễn Hữu Thông cũng áp dụng mô hình trao đổi ven sông với trường hợp con Sông Ba chảy qua Gia Lai và Phú Yên. Theo Nguyễn Hữu Thông, dòng sông này trải rộng qua nhiều vùng, nhiều tỉnh từ miền cao đến đồng bằng và cuối cùng đổ ra biển, chính vì vậy dòng sông này đã tạo ra một tuyến thủy hệ quan trọng nối kết các hàng hóa từ cao nguyên đến tận cửa biển Phú Yên. Từ đó, Sông Ba không chỉ giữ vai trò quan trọng trong việc liên kết các vùng mà còn góp phần hình thành tiểu quốc Hoa Anh, một tiểu quốc đã xuất hiện trong biên niên sử Việt Nam, nhưng cho đến nay vị trí cụ thể của nó vẫn rất mơ hồ.<sup>(34)</sup>

#### 4. Tạm kết

Chúng tôi vừa điểm lại một số những nghiên cứu liên quan đến thể chế chính trị của vương quốc Champa, một quốc gia theo thể chế liên bang bao gồm nhiều tiểu quốc. Kể từ khi các nhà nghiên cứu Champa bắt đầu quan tâm đến thể chế của vương quốc này trong lịch sử không phải là không có những tranh luận trái chiều. Đầu tiên là những cuộc tranh luận xung quanh tính lịch sử và phi lịch sử của biên niên sử Champa, cho đến khi quan điểm xem Champa như là một quốc gia liên bang chính thức ra đời và được bảo vệ trong hội thảo quốc tế (ở Copenhagen, Đan Mạch) bởi Po Dharma và cộng sự, và gần đây hơn là ý kiến trái chiều với quan điểm ấy của Giáo sư Lương Ninh. Dù vậy, cho đến nay, quan điểm cho rằng Champa theo thể chế liên bang đã được chấp thuận rộng rãi trong học giới.

Kể từ đó, những cuộc thảo luận về thể chế chính trị của vương quốc Champa chỉ còn xoay quanh các quan điểm, ý kiến và các mô hình giả định có thể áp dụng trong trường hợp liên bang này, cũng như cách thức mà các tiểu quốc thuộc liên bang ấy ra đời và tồn tại trong suốt tiến trình tồn tại. Nếu như Trần Kỳ Phương, Trần Quốc Vượng, W. Southworth... xem Champa như là một Mandala điển hình, thì K. Taylor lại đề nghị xem liên bang Champa như là một điển hình của “không gian văn hóa - chính trị quần đảo”, trong đó, mỗi tiểu quốc của Champa có thể được xem như một đảo nhỏ vận hành trong cơ cấu chung. Mặt khác, khi xem Champa như là một quốc gia liên bang, cuộc trao đổi vẫn tiếp diễn với việc thảo luận về đặc trưng của mỗi tiểu quốc trong liên bang ấy, từ đây, học giới lại đi tìm cách thức mà một tiểu quốc trong liên bang hình thành, vận hành và liên kết với nhau, mô hình được áp dụng phổ biến để lý giải vấn đề này là “hệ thống trao đổi ven sông” của B. Bronson.

Tuy nhiên, những thảo luận, thậm chí tranh luận về vấn đề này chắc hẳn vẫn sẽ còn tiếp diễn, lôi cuốn giới nghiên cứu vào những hoạt động học thuật sôi động. Ở đây, có nhiều vấn đề vẫn còn phải bàn thêm: Nếu Champa là một liên bang, thì nó bao gồm bao nhiêu tiểu quốc? Ý kiến của Po Dharma (có 4, 5 tiểu quốc) hay M. Shiro (có hơn 10 tiểu quốc) chuẩn xác hơn? Hoặc, nếu ta xem Champa như một Mandala điển hình, thì mô hình của một tiểu quốc như Trần Kỳ Phương và Trần Quốc Vượng đề xuất có thể áp dụng với toàn thể vương quốc hay không, nhất là khi các tiểu quốc ở miền Nam như Kauthara, Panduranga lại không phù hợp với mô hình ấy, hay đó là những ngoại lệ chẳng? Mặt khác nếu áp dụng mô hình trao đổi ven sông với Champa, ta có thể áp dụng nó với các dòng sông ở Nam Trung Bộ (Ninh Thuận, Bình Thuận) hay chỉ với các dòng sông ở Trung Trung Bộ và Bắc Trung Bộ như Trần Kỳ Phương, Đỗ Trường Giang, Nguyễn Hữu Thông đã thí điểm hay không?

Biết bao nhiêu câu hỏi còn ở đó, nhường chỗ cho những nghiên cứu tiếp theo. Đây là một mảng nghiên cứu quan trọng không chỉ giúp chúng ta lý giải các vấn đề liên quan đến thể chế chính trị của vương quốc Champa mà còn cung cấp những gợi mở thú vị để nghiên cứu thể chế chính trị của xứ Đàng Trong dưới thời chúa Nguyễn. Cơ cấu và bản sắc chính trị của một vùng đất, dù có biến đổi theo từng giai đoạn lịch sử, theo từng chủ thể tiếp nối, nhưng chắc hẳn đều sẽ có những tiếp biến, tương tác và kế thừa. Miền Trung Việt Nam, từ khi thiết chế chính trị Đàng Trong được hình thành, chắc hẳn rằng, cũng phải trải qua những kế thừa, tương tác và tiếp biến đối với nền chính trị của vương quốc Champa trước đó. Những đặc trưng đó, giúp chính quyền của chúa Nguyễn khác với chính quyền chúa Trịnh, dù vẫn là người Việt, và cũng chính nó giúp chính quyền này tồn tại và giữ vị thế độc lập trước xứ Đàng Ngoài, cũng như trước cả quốc tế trong thời điểm bấy giờ. Tất nhiên, vẫn cần có những lý giải chuyên sâu về thể chế chính trị của xứ Đàng Trong, và trong đó, những yếu tố thừa hưởng từ nền chính trị Champa trước đó cũng cần nên được xem xét một cách đầy đủ.

## Đ T D

### CHÚ THÍCH

- (1) Quốc Sử Quán triều Nguyễn (2002), *Đại Nam thực lục*, tập 1, Nxb Giáo dục, Hà Nội, tr. 28; Lê Quý Đôn (2007), *Phủ Biên tạp lục*, tập 1, Nxb Giáo dục, Hà Nội, tr. 53.
- (2) Về vương quốc Champa xem: G. Maspero (1928), *Le Royaume de Champa*, Les Éditions: G. Van Oest, Paris; Dohamide - Dorohiem (1965), *Dân tộc Chăm lược sử*, Saigon; T. Quach-Langlet (1988), "Le cadre historique de l'ancien Campa", trong *Actes du séminaire sur le Campa organisé à l'Université de Copenhague*, Travaux du CHCPI, Paris, pp. 27-47; Lương Ninh (2004), *Lịch sử Vương quốc Champa*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội; M. Vickery (2011), "Champa Revised", trong *The Cham of Vietnam: History, Society, and Art*, Tran Ky Phuong, Bruce M. Lockhart (ed), NUS Press, Singapore, pp. 363 - 420; P-B. Lafont (2011), *Vương quốc Champa: Địa dư - Dân cư - Lịch sử*, IOC - Champa, San Jose.
- (3) Phan Khoang (1971), *Xứ Đàng Trong (1558 - 1771)*, Khai trí, Saigon; Taylor (1998), "Surface Orientations in Vietnam: Beyond histories of nation and region", *The Journal of Asian Studies*, 57 (4), pp. 949 - 978; Li Tana (2013), *Xứ Đàng Trong: Lịch sử kinh tế xã hội Việt Nam thế kỷ 17 và 18*, Nxb Trẻ, TP Hồ Chí Minh; Vũ Đức Liêm (2016), "Tái định vị xứ Đàng Trong trong không gian Đông Á và Đông Nam Á, thế kỷ XVI - XVIII", *Tạp chí Nghiên cứu và Phát triển*, số 4 (130), tr. 12 - 42.
- (4) Về các bia ký Chăm xem: L. Finot (1903), "Notes d'épigraphie: III Stèle de Cambhuvarman a My-Son", *Bulletin de l'École française d'Extrême-Orient (BEFEO)*, tome 3, pp. 206 - 213; (1904), "Notes d'épigraphie: VI. Inscriptions du Quang Nam", *BEFEO*, tome 4, pp. 83 - 115; (1904), "Notes d'épigraphie XI: Les inscriptions de My-Son", *BEFEO*, tome 4, pp. 897 - 977; R. C. Majumdar (1985), *Champa: History and culture of an Indian colonial kingdom in the Far - East 2<sup>nd</sup> - 16<sup>th</sup> centuries AD, Book III: Inscription of Champa*, Gian Publishing House, Delhi.

- (5) Về các biên niên sử Trung Hoa có đề cập đến Champa xem: Lương Ninh (2004), *sđđ*, tr. 306 - 343. Về các biên niên sử Việt Nam xem: Quốc Sử Quán triều Nguyễn (1998), *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, Nxb Giáo dục, Hà Nội; Khuyết danh (2005), *Việt sử lược*, Trần Quốc Vượng dịch, Nxb Thuận Hóa, Huế; Nhiều tác giả (2009), *Đại Việt sử ký toàn thư*, Nxb Văn học, Hà Nội.
- (6) Về các thư tịch Chăm xem: P-B. Lafont - Po Dharma - Nara Vija (1977), *Catalogue des manuscrits cam des bibliothèques françaises*, EFEO CXIV, Paris; Po Dharma (1988), *Complément au Catalogue des manuscrits cam des bibliothèques françaises*, EFEO CXXXIII, Paris; Thành Phần (2007), *Danh mục thư tịch Chăm tại Việt Nam*, Nxb Trẻ, TP Hồ Chí Minh.
- (7) E. Aymonier (1890), "Légendes historiques des Chams", *Excursions et Reconnaissances* XIV (32), pp. 145 - 206.
- (8) Như trên, p. 149.
- (9) E. Durand (1905), "Notes sur les Chams: La Chronique Royale", *BEFEO* V, pp. 377 - 382.
- (10) Như trên, pp. 380 - 382.
- (11) G. Maspero (1928), *sđđ*.
- (12) Như trên, tr. 24 - 25.
- (13) Dohamide - Dorohiem (1965), *sđđ*.
- (14) Dohamide - Dorohiem (1965), *sđđ*, tr. 120.
- (15) Po Dharma (1978), *Chroniques du Panduranga*, Thèse de L'EPHE, Paris.
- (16) Po Dharma (1987), *Le Panduranga 1822-1835. Ses rapports avec le Vietnam*, EFEO, Paris, pp. 60 - 61. Bản dịch của công trình này xem: Po Dharma (2013), *Vương quốc Champa: Lịch sử 33 năm cuối cùng*, IOC - Champa, San Jose.
- (17) Po Dharma (1988), "État des dernières recherches sur la date de l'absorption du Campa par les Vietnamiens", trong *Actes du séminaire sur le Campa organisé à l'Université de Copenhague le 23 mai 1987*, CHCPI, Paris, pp. 59 - 67; Po Dharma (1994), "Status of the Latest Research on the Date of the Absorption of Champa by Vietnam", trong *Proceedings of the Seminar on Champa*, Southeast Asia Community Resource Center, R. Cordova, p. 55. Xem thêm: Po Dharma (2013), *sđđ*, tr. 53 - 54.
- (18) Bruce M. Lockhart (2011), "Colonial and post-colonial constructions of 'Champa'", trong *The Cham of Vietnam: History, Society and Art*, NUS Press, Singapore, pp. 1 - 53.
- (19) Po Dharma (2013), *sđđ*, tr. 54 - 55.
- (20) Lương Ninh (2004), *sđđ*, 152.
- (21) M. S. Bertrand (2009), "Lương Ninh: Lịch sử Vương quốc Champa", trong *Champak* 9, IOC - Champa, San Jose, tr. 138 - 156.
- (22) Xem thêm: Nguyễn Hữu Thông (2009), *Chưa hẳn đã có một vương quốc Champa hoàn chỉnh ở miền Trung Việt Nam*, đăng trên: [http://bmktcn.com/index.php?option=com\\_content&task=view&id=2817&Itemid=182](http://bmktcn.com/index.php?option=com_content&task=view&id=2817&Itemid=182) (Truy cập ngày 20/3/2017). Và bài trao đổi: Lâm Thị Mỹ Dung (2009), *Những nhận thức thiếu cập nhật và sai lầm về vương quốc Champa*, đăng trên <http://dzunglam.blogspot.com/2009/09/nhung-nhan-thuc-thieu-cap-nhat-va-sai.html> (truy cập ngày 20/3/2017).
- (23) J. Tambiah (1976), *World Conqueror and World Renouser: A study of Buddhism and Polity in Thailand Against a Historical background*, Cambridge University Press.

- (24) O.W.Wolters (1982), *History, Culture and Region in Southeast Asian Perspectives*, Institute of Southeast Asian Studies. Theo Đỗ Trường Giang, Giáo sư O.W. Wolters là người đầu tiên đã giải thích Mandala như là một thuật ngữ để diễn tả một hệ thống chính trị kinh tế đã được phát hiện tại hầu hết các quốc gia cổ ở Đông Nam Á. Thuật ngữ Mandala cũng được sử dụng để miêu tả một trạng thái chính trị riêng biệt và thường là không ổn định trong một khu vực địa lý được xác định mơ hồ vì không có những đường ranh giới cố định, tại đó những trung tâm nhỏ hơn vì lý do an ninh nên có xu hướng vươn ra mọi phía, các Mandala sẽ mở rộng hay thu hẹp lại theo cách thức này. Mỗi Mandala bao gồm một số chính quyền chư hầu (tributary rulers), nhưng mỗi chư hầu như vậy có thể từ bỏ địa vị chư hầu của họ khi có cơ hội và nỗ lực xây dựng một mạng lưới chư hầu của riêng họ. Dẫn theo: Đỗ Trường Giang (2009), “Mandala trong nhận thức và cách nhìn của các học giả quốc tế”, tạp chí *Nghiên cứu Đông Nam Á*, số 2, tr. 59 - 67.
- (25) Keith W.Taylor (1992), “The early kingdoms”, *The Cambridge history of Southeast Asia, Vol.1, From early times to c.1800*, Cambridge University Press, pp. 153 - 154.
- (26) Nguyễn Hữu Thông (2008), “Từ mô hình Mandala nghĩ về cấu trúc xã hội của vương quốc Champa”, trong *Thông tin khoa học*, Phân viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam tại Huế, tháng 3, tr. 7 - 22.
- (27) Tran Ky Phuong - Vu Huu Minh (1991), “Cua Dai Chiem (Port of Great Champa) in the 4<sup>th</sup> - 15<sup>th</sup> centuries”, trong *Ancient town of Hoi An*, Foreign Languages Publishing House, Hanoi, pp. 77 - 81.
- (28) Trần Quốc Vượng (1998), “Từ cái nhìn Thánh địa Mỹ Sơn”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Di tích Mỹ Sơn*, Quảng Nam, tr. 37 - 40; Xem thêm Trần Quốc Vượng (1998), *Việt Nam cái nhìn địa - văn hóa*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội, tr. 332 - 338.
- (29) Momoki Shiro (2011), “‘Mandala Champa’ seen from Chinese documents”, trong *The Cham of Vietnam: History, Society and Art*, NUS Press, Singapore, pp. 127 - 132.
- (30) Theo mô hình này, “hệ thống trao đổi ven sông” có một vùng duyên hải để làm cơ sở cho một trung tâm thương mại thường tọa lạc ở một cửa sông. Đây cũng là trung tâm giao dịch quốc tế. Ngoài ra, cũng có những trung tâm ở thượng nguồn, đó là những điểm tập trung ban đầu của các nguồn hàng có gốc từ những vùng xa sông nước. Những nguồn hàng này được sản xuất ở các vùng không hợp chợ bởi các cư dân sống trong các bản làng ở miền thượng du hoặc thượng nguồn. Nguồn hàng này, chủ yếu là lâm sản, được tập trung trao đổi ở các chợ phiên vùng trung du, rồi vận chuyển về các khu chợ sầm uất hơn ở vùng hạ lưu gần cảng thị, sau đó lại được tập trung về cho các thương nhân cư trú ở cảng thị để xuất khẩu. Mỗi tiểu quốc trong liên bang có riêng một “hệ thống trao đổi ven sông” như vậy. Xem thêm: B. Bronson (1977), “Exchange at the upstream and downstream ends: Notes toward a functional model of the coastal state in Southeast Asia”, trong *Economic exchange and social interaction in Southeast Asia: Perspectives from prehistory, history, and ethnography*, Karl L. Hutterer (Chủ biên), Center for South and Southeast Asian Studies, University of Michigan, pp. 39-52.
- (31) Trần Kỳ Phương (2004), “Bước đầu tìm hiểu về địa - lịch sử của vương quốc Chiêm Thành (Champa) ở miền Trung Việt Nam: Với sự tham chiếu đặc biệt vào ‘hệ thống trao đổi ven sông’ của lưu vực sông Thu Bồn Quảng Nam”, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Văn hóa làng các dân tộc thiểu số Quảng Nam*, Phân viện Văn hóa Nghệ thuật miền Trung, Huế; Xem thêm: Tran Ky Phuong (2008), “Riverine exchange network”: An exploration of the historical cultural landscape of central Vietnam”, in trong *BiblioAsia*, vol 4, Issue 3, Singapore.

- (32) W. Southworth (2011), "River Settlement and Coastal trade towards a specific model of early state development in Champa", trong *The Cham of Vietnam: History, Society, and arts*, Bruce Lockhart and Tran Ky Phuong (ed), NUS Press, Singapore, pp. 102 - 119.
- (33) Đỗ Trường Giang (2011), "Biển với lục địa - thương cảng Thị Nại Champa trong hệ thống thương mại Đông Á (Thế kỷ X - XV)", trong *Người Việt với biển*, Nguyễn Văn Kim (Chủ biên), Nxb Thế giới, Hà Nội, tr. 285 - 314.
- (34) Nguyễn Hữu Thông (2015), "Sông Ba: giao lộ chính trị - kinh tế - văn hóa đặc thù", trong *Thông báo khoa học*, Đại học Văn Hiến, số 7 tháng 5, tr. 33 - 45.

## TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Aymonier. E (1890), "Légendes historiques des Chams", trong *Excursions et Reconnaissances* XIV (32), pp. 145 - 206.
2. Bronson. B (1977), "Exchange at the upstream and downstream ends: Notes toward a functional model of the coastal state in Southeast Asia", trong *Economic Exchange and Social Interaction in Southeast Asia: Perspectives from prehistory, history, and ethnography*, Karl L. Hutterer (Chủ biên), Center for South and Southeast Asian Studies, University of Michigan, pp. 39-52.
3. Bertrand M. S (2009), "Lương Ninh: Lịch sử Vương quốc Champa", trong *Champak* 9, IOC - Champa, San Jose, tr. 138 - 156.
4. Durand. E (1905), "Notes sur les Chams: La Chronique Royale", *Bulletin de l'École française d'Extrême-Orient (BEFEO)*, tome 5, pp. 377 - 382.
5. Dohamidi - Dorohiem (1965), *Dân tộc Chăm lược sử*, Saigon.
6. Lê Quý Đôn (2007), *Phủ Biên tạp lục*, tập 1, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
7. Finot L (1903), "Notes d'épigraphie: III Stèle de Cambhuvarman a My-Son", *BEFEO*, tome 3, pp. 206 - 213.
8. Finot L (1904), "Notes d'épigraphie : VI. Inscriptions du Quang Nam", *BEFEO*, tome 4, pp. 83 - 115.
9. Finot L (1904), "Notes d'épigraphie XI: Les inscriptions de My-Son", *BEFEO*, tome 4, pp. 897 - 977.
10. Đỗ Trường Giang (2009), "Mandala trong nhận thức và cách nhìn của các học giả quốc tế", tạp chí *Nghiên cứu Đông Nam Á*, số 2.
11. Đỗ Trường Giang (2011), "Biển với lục địa - thương cảng Thị Nại Champa trong hệ thống thương mại Đông Á (Thế kỷ X - XV)", trong *Người Việt với biển*, Nguyễn Văn Kim (Chủ biên), Nxb Thế giới, Hà Nội, tr. 285 - 314.
12. Phan Khoang (1971), *Xứ Đàng Trong (1558 - 1771)*, Khai trí, Saigon.
13. Khuyết danh (2005), *Việt sử lược*, Trần Quốc Vượng dịch, Nxb Thuận Hóa, Huế.
14. Lafont P-B - Po Dharma - Nara Vija (1977), *Catalogue des manuscrits cam des bibliothèques françaises*, EFEO CXIV, Paris.
15. Lafont. P-B (2011), *Vương quốc Champa: Địa dư - Dân cư - Lịch sử*, IOC - Champa, San Jose.
16. Lockhart. M. Bruce (2001), "Colonial and post-colonial constructions of 'Champa'", trong *The Cham of Vietnam - History, Society and Art*, NUS Press, Singapore, pp. 1-53.
17. Li Tana (2013), *Xứ Đàng Trong: lịch sử kinh tế xã hội Việt Nam thế kỷ 17 và 18*, Nxb Trẻ, TP Hồ Chí Minh.

18. Vũ Đức Liêm (2016), "Tái định vị xứ Đàng Trong trong không gian Đông Á và Đông Nam Á, thế kỷ XVI - XVIII", Tạp chí *Nghiên cứu và Phát triển*, số 4 (130), tr. 12 - 42.
19. Maspero. G (1928), *Le Royaume de Champa*, Les Éditions: G. Van Oest, Paris.
20. Majumdar R. C (1985), *Champa: History and culture of an Indian colonial kingdom in the Far - East 2<sup>nd</sup> - 16<sup>th</sup> centuries AD, Book III: Inscription of Champa*, Gian Publishing House, Delhi.
21. Lương Ninh (2004), *Lịch sử Vương quốc Champa*, Nxb Đại học Quốc gia, Hà Nội.
22. Nhiều tác giả (2009), *Đại Việt sử ký toàn thư*, Nxb Văn học, Hà Nội.
23. Po Dharma (1978), *Chroniques du Panduranga*, Thèse de L'EPHE, Paris.
24. Po Dharma (1987), *Le Panduranga 1822-1835. Ses rapports avec le Vietnam*, EFEO, Paris.
25. Po Dharma (1988), *Complément au Catalogue des manuscrits cam des bibliothèques françaises*, EFEO CXXXIII, Paris.
26. Po Dharma (1988), "État des dernières recherches sur la date de l'absorption du Campa par les Vietnamiens", trong *Actes du séminaire sur le Campa organisé à l'Université de Copenhague le 23 mai 1987*, CHCPI, Paris, pp. 59 - 67.
27. Po Dharma (1994), "Status of the Latest Research on the Date of the Absorption of Champa by Vietnam", trong *Proceedings of the Seminar on Champa*, Southeast Asia Community Resource Center, R. Cordova, pp. 53 - 64.
28. Po Dharma (2013), *Vương quốc Champa: Lịch sử 33 năm cuối cùng*, IOC - Champa, San Jose.
29. Tran Ky Phuong - Vu Huu Minh (1991), "Cua Dai Chiem (Port of Great Champa) in the 4<sup>th</sup> - 15<sup>th</sup> centuries", trong *Ancient town of Hoi An*, Foreign Languages Publishing House, Hanoi, pp. 77-81.
30. Trần Kỳ Phương (2004), "Bước đầu tìm hiểu về địa - lịch sử của vương quốc Chiêm Thành (Champa) ở miền Trung Việt Nam: Với sự tham chiếu đặc biệt vào 'hệ thống trao đổi ven sông' của lưu vực sông Thu Bồn Quảng Nam", Kỷ yếu *Hội thảo khoa học Văn hóa làng các dân tộc thiểu số Quảng Nam*, Phân Viện Văn hóa Nghệ thuật miền Trung, Huế.
31. Trần Kỳ Phương (2008), "'Riverine exchange network': An exploration of the historical cultural landscape of central Vietnam", trong *BiblioAsia*, vol 4, Issue 3, Singapore.
32. Thành Phần (2007), *Danh mục thư tịch Chăm tại Việt Nam*, Nxb Trẻ, TP Hồ Chí Minh.
33. Quach-Langlet. T (1988), "Le cadre historique de l'ancien Campa", trong *Actes du séminaire sur le Campa organisé à l'Université de Copenhague*, Paris (Travaux du CHCPI), pp. 27 - 47.
34. Quốc Sử Quán triều Nguyễn (1998), *Khâm định Việt sử thông giám cương mục*, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
35. Quốc Sử Quán triều Nguyễn (2002), *Đại Nam thực lục*, tập 1, Nxb Giáo dục, Hà Nội.
36. Shiro. M (2011), "'Mandala Champa' seen from Chinese documents", trong *The Cham of Vietnam: History, Society and Art*, NUS Press, Singapore, 127 - 132.
37. Southworth W (2011), "River Settlement and Coastal trax towards a specific model of early state development in Champa", trong *The Cham of Vietnam: History, Society, and arts*, Bruce Lockhart and Tran Ky Phuong (ed), NUS Press, Singapore, pp. 102 - 119.
38. Tambiah J. (1976), *World Conqueror and World Renouser: A study of Buddhism and Polity in Thailand Against a Histotical background*, Cambridge University Press.
39. Taylor. Keith (1992), "The early kingdoms", trong *The Cambridge history of Southeast Asia, Vol.1, From early times to c.1800*, Cambridge University Press.

40. Taylor (1998), "Surface Orientations in Vietnam: Beyond histories of nation and Region", *The Journal of Asian Studies*, 57 (4), pp. 949 - 978.
41. Nguyễn Hữu Thông (2008), "Từ mô hình Mandala nghĩ về cấu trúc xã hội của vương quốc Champa", trong *Thông tin khoa học*, Phân viện Văn hóa Nghệ thuật Việt Nam tại Huế, tháng 3, tr. 7 - 22.
42. Nguyễn Hữu Thông (2015), "Sông Ba: giao lộ chính trị - kinh tế - văn hóa đặc thù", trong *Thông báo khoa học*, Đại học Văn Hiến, số 7 tháng 5, tr. 33 - 45
43. Trần Quốc Vượng (1998), "Từ cái nhìn Thánh địa Mỹ Sơn", *Kỷ yếu Hội thảo khoa học Di tích Mỹ Sơn*, Quảng Nam, tr. 37 - 40.
44. Trần Quốc Vượng (1998), *Việt Nam cái nhìn địa - văn hóa*, Nxb Văn hóa Dân tộc, Hà Nội.
45. Vickery M (2011), "Champa Revised", trong *The Cham of Vietnam: History, Society, and Art*, Tran Ky Phuong, Bruce M. Lockhart (ed), NUS Press, Singapore, pp. 363 - 420.
46. Wolters O.W. (1982), *History, Culture and Region in Southeast Asian Perspectives*, Institute of Southeast Asian Studies, New York.

## TÓM TẮT

Bài viết điểm lại những nghiên cứu liên quan đến thể chế chính trị của các nhà nước thời cổ - trung đại ở miền Trung Việt Nam thông qua những nghiên cứu về thể chế chính trị của vương quốc Champa. Bài viết tập trung vào việc tổng hợp và phân tích những nghiên cứu đầu tiên, xoay quanh những quan điểm, tranh luận, phản biện về thể chế chính trị của vương quốc Champa như là một vương quốc theo kiểu tập quyền hay liên bang (hoặc liên hiệp). Sau đó, chúng tôi trình bày những công trình đề cập đến các quan điểm, phân tích và nghiên cứu về thể chế liên bang Champa khi ý tưởng về một chính thể liên bang đã được chấp nhận rộng rãi trong học giới. Những nghiên cứu về thể chế chính trị của liên bang Champa cũng giúp chúng ta có những tiếp cận tham chiếu nguồn gốc và những đặc thù của thể chế chính trị ở miền Trung thời kỳ chúa Nguyễn.

## ABSTRACT

### **AWARENESS OF RESEARCHERS ON POLITICAL INSTITUTION OF GOVERNMENTS DURING THE ANTIQUITY AND MIDDLE AGES IN CENTRAL VIETNAM**

The article reviews research works related to the political institution of governments during the Antiquity and Middle Ages in Central Vietnam, through studies of the political institution of the kingdom of Champa. It focuses on recapitulating and analyzing early studies, including the viewpoints, debates and critiques, on the political institution of the kingdom of Champa as a centralized or federal state. Then, research works present the works related to the views, analyses and studies of the federal constitution of the kingdom of Champa as the idea of a federal government was widely accepted in the academic world. The study of the political institutions of the federal constitution of the kingdom of Champa also gives us access to the reference of the origins and features of political institution in Central Vietnam during the rule of the Nguyễn Lords.